

TÌM SỐ

Cho 2 dãy số nguyên $A = (a_1, a_2, \dots, a_m)$ và $B = (b_1, b_2, \dots, b_n)$. Với mọi cặp số (a_i, b_j) thuộc A và B người ta tính tổng nó. Tất cả các tổng này sau khi được sắp xếp không giảm sẽ tạo thành dãy C.

Yêu cầu: Cho 2 dãy A, B. Tìm k số đầu tiên trong dãy C theo cách xây dựng trên.

Dữ liệu: Vào từ file văn bản FINDNUM.INP

- Dòng đầu tiên gồm 3 số: m, n, k ($1 \leq m, n, k \leq 50.000$)
- Dòng tiếp theo gồm m số mô tả dãy A ($a_i \leq 10^9$)
- Dòng tiếp theo gồm n số mô tả dãy B ($b_j \leq 10^9$)

Kết quả: Ghi ra file văn bản FINDNUM.OUT Gồm k dòng tương ứng là k phần tử đầu tiên trong dãy C.

Ví dụ:

FINDNUM.INP	FINDNUM.OUT
4 4 6	3 4 4 5 5 5
1 2 3 4	
2 3 4 5	